

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27 /2023/HNGĐ – ST

Ngày 7 tháng 9 năm 2023.

“ V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoa Thị Vân.

2. Ông Vũ Đình Đông.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Thào Thị Ly - Thư ký, Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà:** ông Nguyễn Trung Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 52/2023/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2023/QĐST – HNGĐ ngày 17/8/2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Hà Thị M - sinh năm: 2001.

Nơi đăng ký hộ khẩu: thôn N, xã M, huyện B tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: thôn L xã Q huyện B, tỉnh Lào Cai.

Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1996.

Địa chỉ: thôn N, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện nộp Tòa án ngày 31/05/2023 và trong quá trình Tòa án giải quyết, nguyên đơn chị Hà Thị M trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn L kết hôn có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 14/8/2019, theo giấy chứng nhận kết hôn số 05/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau được thời gian ngắn thì

phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, chính vì vậy vợ chồng thường xuyên cãi, chửi nhau, anh Liên thường xuyên uống rượu, mỗi lần uống rượu về nhà hay gây sự, chửi mắng, đánh đập chị, chị đã nhiều lần khuyên giải nhưng anh Liên không thay đổi, hiện nay chị và anh Liên đã sống ly thân, chị về nhà bố mẹ đẻ, tên là Liêng Thị Bích, tại thôn Làng San, xã Quang Kim, huyện Bát Xát để ở, thời gian sống ly thân, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nữa. Khi mâu thuẫn xảy ra gia đình hai bên cũng đã hòa giải nhưng không khắc phục được, nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh L chung sống với nhau sinh được hai con, cháu thứ nhất tên là Hoàng Minh Q, sinh ngày 16/3/2019 và cháu thứ hai Hoàng Thế L, sinh ngày 18/02/2021.

Khi ly hôn chị đề anh L nuôi dưỡng cả hai cháu, hiện tại chị chưa có điều kiện cấp dưỡng tiền nuôi con chung, sau này có điều kiện chị sẽ cấp dưỡng sau.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay.

Đối với bị đơn là anh Hoàng Văn L, do anh L thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, vì vậy không tổng đạt trực tiếp được, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng nhưng anh L không đến và cũng không nộp tài liệu chứng cứ gì.

Do anh L không đến Tòa án, Tòa án không tiến hành hòa giải được, mặt khác chị M có đơn đề nghị Tòa án không hòa giải, vì vậy vụ án này không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Chị Hà Thị M thay đổi một phần nội dung khởi kiện về việc nuôi con chung, do anh L thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú nên chị xin được nuôi cả 02 cháu, khi được nuôi cả hai con chị yêu cầu anh L cấp dưỡng tiền nuôi con chung một tháng là 1.500.000 đồng/cháu cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Các nội dung khác chị giữ nguyên yêu cầu như đơn khởi kiện.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát có quan điểm: Thẩm phán, hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, đảm bảo việc giải quyết vụ án dân sự kịp thời, đúng pháp luật, thu thập chứng cứ đúng theo qui định pháp luật. Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị M được ly hôn anh Hoàng Văn L.

Về con chung: Giao cả 2 cháu, cháu thứ nhất tên là Hoàng Minh Q, sinh ngày 16/3/2019 và cháu thứ hai Hoàng Thế L, sinh ngày 18/02/2021 cho chị Hà Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị M, anh Hoàng Văn L phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000 đồng/cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về án phí: Chị Hà Thị M phải chịu án phí theo qui định. Anh Hoàng Văn L phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Hoàng Văn L có địa chỉ tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Như vậy Tòa án nhân dân huyện Bát Xát thụ lý vụ án là phù hợp với khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay anh Hoàng Văn L vắng mặt lần hai không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Hoàng Văn L.

Tại phiên tòa chị Mến thay đổi một phần nội dung khởi kiện về việc nuôi con, chị xin nuôi cả hai cháu và yêu cầu anh Liên cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng/cháu cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Xét thấy sự thay đổi một phần nội dung khởi kiện của chị Mến là phù hợp, không vượt quá nội dung khởi kiện ban đầu. Vì vậy hội đồng xét xử chấp nhận sự thay đổi một phần nội dung khởi kiện của chị Mến.

[2] Chị Hà Thị M và anh Hoàng Văn L kết hôn với nhau có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Mường Vi, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo giấy chứng nhận kết hôn số 05/2019 ngày 14/8/2019 trên cơ sở tự nguyện, như vậy hôn nhân này là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ và công nhận.

[3] Xét đối với yêu cầu của nguyên đơn:

Chị Hà Thị M và anh Hoàng Văn L sau khi cưới vợ chồng sống với nhau được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng không hợp nhau, chính vì vậy vợ chồng thường xuyên cãi, chửi nhau, anh Liên thường xuyên uống rượu, mỗi lần uống rượu về nhà gây sự, chửi mắng, đánh đập chị, chị đã nhiều lần khuyên giải nhưng anh Liên không thay đổi, hiện nay chị và anh Liên đã sống ly thân, chị sống ở nhà bố mẹ đẻ tại thôn Làng San, xã Quang Kim, huyện Bát Xát. Chính quyền địa phương nơi vợ chồng chị Hà Thị M cư trú cũng xác nhận việc vợ chồng anh, chị có mâu thuẫn như ở trên và hiện tại anh chị đã sống ly thân từ tháng 3/2023. Xét thấy mâu thuẫn của chị Mến và anh Liên là có thật, mâu thuẫn của vợ chồng, do chị Mến cung cấp phù hợp với nội dung xác nhận của chính quyền địa phương.

Nay chị Mến xin ly hôn là có căn cứ, chấp nhận yêu cầu của chị Mến, áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Mến được ly hôn anh Liên.

[4] Về con: Chị Mến và anh Liên sinh được hai con chung, cháu thứ nhất tên là Hoàng Minh quyền, sinh ngày 16/3/2019 và cháu thứ hai Hoàng Thế Lực, sinh ngày 18/02/2021 hiện tại cả 02 cháu đang sống với bố, mẹ của anh Hoàng Văn L. Nay chị Mến xin nuôi cả hai cháu.

Xét thấy chị Hà Thị M là lao động tự do, thu nhập bình quân hàng ngày đối với lao động tự do tại nơi chị Mến cư trú là 200.000 đồng/ngày, bản thân chị đang ở tại nhà bố mẹ đẻ tại thôn Làng San, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Bản thân anh Hoàng Văn L thường xuyên vắng tại nơi cư trú, thỉnh thoảng mới về, từ khi thụ lý vụ án anh Hoàng Văn L không đến và không có văn bản trả lời. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Mến là giao cả hai con cho chị Mến nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[5] Về tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Tại phiên tòa chị Hà Thị M yêu cầu anh Hoàng Văn L cấp dưỡng tiền nuôi con chung, mỗi cháu là 1.500.000 đ/tháng cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Xét thấy anh Liên không có mặt kể từ khi thụ lý vụ án nhưng tại giấy xác nhận mức thu nhập bình quân một người lao động tự do tại xã Mường Vi, huyện Bát Xát thu nhập bình quân là 200.000 đồng/ngày, vì vậy cần buộc anh Liên cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho mỗi cháu là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Hà Thị M phải chịu án phí ly hôn, anh Hoàng Văn L phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử cho chị Hà Thị M được ly hôn anh Hoàng Văn L.

2. Về con: Chị Hà Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu thứ nhất tên là Hoàng Minh Q, sinh ngày 16/3/2019 và cháu thứ hai Hoàng Thế L, sinh ngày 18/02/2021 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hoàng Văn L phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Hoàng Minh Quyền, sinh ngày 16/3/2019 và cháu Hoàng Thế Lực, sinh ngày 18/02/2021 mỗi cháu là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 1 Điều 357, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Chị Hà Thị M phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên lai số 0002422 ngày 14 tháng 6 năm 2023.

Anh Hoàng Văn L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự, có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- VKSND H. Bát Xát (2);
- Đương sự (2);
- UBND xã Mường Vi;
- THA DS;
- Lưu TA, VP, HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hoàng Duy Chiến

Hoàng Duy Chiến

TP Hoàng Duy Chiến.

Báo cáo án HNGĐ vụ án:

1. Nguyên đơn: Hà Thị M - sinh năm: 2001.

Nơi đăng ký hộ khẩu: thôn Ná Ắn, xã Mường Vi, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: thôn Làng San, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1996.

Địa chỉ: thôn Ná Ắn, xã Mường Vi, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện nộp Tòa án ngày 31/05/2023 và trong quá trình Tòa án giải quyết, nguyên đơn chị Hà Thị M trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn L kết hôn có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Mường Vi, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai vào ngày 14/8/2019, theo giấy chứng nhận kết hôn số 05/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi chửi nhau do bất đồng quan điểm, anh Liên thường xuyên uống rượu mỗi lần uống rượu về nhà gây sự, chửi mắng, đánh đập chị, chị đã nhiều lần tha thứ nhưng anh Liên không thay đổi, hiện nay chị và anh Liên đã sống ly thân, chị sống nhà bố mẹ đẻ tên là Liềng Thị

Bích, tại thôn Làng San, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, hiện tại vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nữa. Khi mâu thuẫn xảy ra gia đình hai bên cũng đã hòa giải nhưng không khắc phục được, nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Liên chung sống với nhau sinh được hai con chung, cháu thứ nhất tên là Hoàng Minh quyền, sinh ngày 16/3/2019 và cháu thứ hai Hoàng Thế Lực, sinh ngày 18/02/2021.

Khi ly hôn chị đề anh Liên nuôi dưỡng cả hai cháu, chị cho rằng, chị chưa có thu nhập ổn định vì vậy chị chưa đủ khả năng cấp dưỡng, sau này có điều kiện chị sẽ cấp dưỡng sau.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị không có công nợ chung nên không yêu cầu.

Đối với bị đơn là anh Hoàng Văn L, do anh Liên thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, vì vậy không tổng đạt trực tiếp được, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng nhưng anh Liên không đến và cũng không nộp tài liệu chứng cứ gì.

QUAN ĐIỂM

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử cho chị Hà Thị M được ly hôn anh Hoàng Văn L.
2. Về con: Chị Hà Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu thứ nhất tên là Hoàng Minh quyền, sinh ngày 16/3/2019 và cháu thứ hai Hoàng Thế Lực, sinh ngày 18/02/2021 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chị Hà Thị M không yêu cầu anh Hoàng Văn L cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Hoàng Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hà Thị M phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên lai số 0002422 ngày 14 tháng 6 năm 2023.

